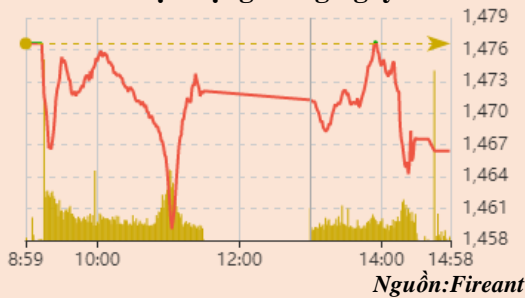


Vận động trong ngày



Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.466,45	452,25
Thay đổi (%)	-0,69%	1,79%
Thay đổi	-10,12	7,97
Tổng KLGD	1.191,82	193,72
Tổng GTGD	34.611,43	4.618,81
NĐTNN ròng (tỷ)	210,85	8,15
Tự doanh ròng (Tỷ)	-148,83	-
PE	17,40	23,91

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.517,22	1.517,30
Thay đổi (%)	-0,75%	-0,69%
Thay đổi	-11,46	-10,5
Basis	-0,08	-

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-0,49%	97,0%
Hóa chất L2	-1,27%	150,5%
Tài nguyên Cơ bản L2	-2,20%	158,9%
XD và Vật liệu L2	-0,20%	77,0%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,79%	57,9%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,89%	57,6%
Thực phẩm và đồ uống	-0,67%	33,1%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,91%	90,0%
Y tế L2	-0,82%	24,0%
Bán lẻ L2	-0,53%	124,8%
Truyền thông L2	-3,00%	43,6%
Du lịch và Giải trí L2	1,13%	17,3%
Viễn thông L2	-0,15%	33,5%
Điện, nước & xăng L2	-0,65%	51,1%
Bảo hiểm L2	2,61%	54,2%
Bất động sản L2	-0,35%	67,6%
Dịch vụ tài chính L2	-0,81%	233,6%
Ngân hàng L2	-0,32%	98,3%
CNTT L2	0,49%	117,5%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index giảm 10,12 điểm (-0,69%), xuống 1466,45 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về phe bán với 299 mã giảm và 166 mã tăng khiến những rung lắc liên tiếp xảy ra. Nhóm VN30 có tác động tiêu cực nhất đến thị trường khi giảm 11,46 điểm với 20 mã giảm. Ngành bất động sản vẫn là một phiên chốt lời sau đà tăng giá nóng như VHM (-1,19%), KBC (-3,35%), NLG (-4,21%). Nhóm ngành chứng khoán đã không giữ được đà tăng của phiên trước khi có nhiều mã giảm như SSI (-2,29%), VND (-1,00%), HCM (-1,32%). Ngược lại, nhóm ngành dịch vụ tiêu dùng như DGW (+5,02%), HVN (+2,03%), VJC (+0,71%), ngành bảo hiểm như BVH (+3,03%), BMI (+5,39%) nỗ lực giữ trụ thị trường. Nhóm ngành vận tải biển như GMD (+4,16%), HAH (+4,9%) được hỗ trợ bởi giá cước vận tải tăng trở lại sau 5 tuần chững lại. Nhóm ngành phân bón giao dịch tương đối tích cực như DCM (+1,03%), BFC (+4,16%). Khối ngoại mua ròng 208,37 tỷ đồng, tập trung vào chứng chỉ quỹ ETF VN Diamond, MSN và một vài cổ phiếu Bất động sản như KBC, DXG. Mặc dù dòng tiền ngoại vẫn duy trì trạng thái mua ròng và một số nhóm ngành vẫn thu hút được dòng tiền nhưng việc các nhóm ngành dẫn dắt đều chịu áp lực bán mạnh có thể là tín hiệu về sự rủi ro trong ngắn hạn của thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

VN-Index tiếp tục ghi nhận một nền rút chân nhưng áp lực bán đã có dấu hiệu mở rộng khi thanh khoản tiếp tục mở rộng và áp lực bán duy trì hầu hết thời gian của phiên. Nếu đường giá rơi xuống khỏi ngưỡng hỗ trợ động SMA 10 phiên, rủi ro về xu hướng trong ngắn hạn sẽ được xác nhận.

Khuyến nghị:

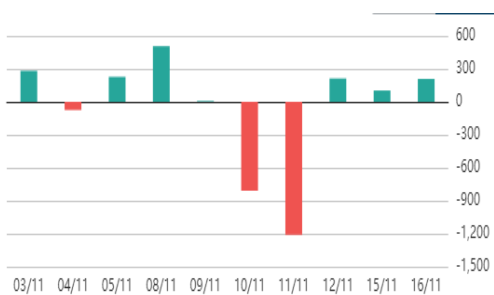
Với việc VN-Index đang ở gần ngưỡng kháng cự 1500 khiến diễn biến dòng tiền đang kém khả quan, đồng thời sự kiện đáo hạn phái sinh sẽ diễn ra trong tuần này có thể gây ra những diễn biến khó lường, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế và nên cơ cấu lại danh mục, giảm tỷ trọng những cổ phiếu chịu áp lực bán mạnh.

Kịch bản 1: VN-Index tiếp tục giằng co trên vùng 1460 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index bật tăng về vùng 1500 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

DIỆM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Thu hút nhà đầu tư 'rót tiền' vào hạ tầng cảng biển](#)

[Nỗi lo lạm phát sẽ ảnh hưởng ra sao đến loạt gói kích thích kinh tế sắp tới của các nước trên thế giới?](#)

[Trình Quốc hội đầu tư 12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam bằng vốn đầu tư công](#)

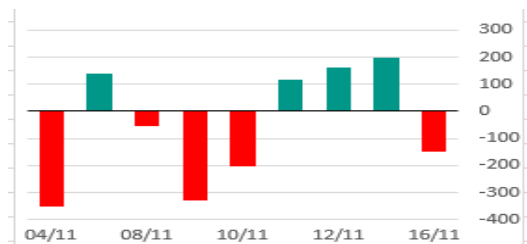
[Thaiholdings thoái vốn tại Công ty cổ phần Tôn Đản Hà Nội](#)

Tin doanh nghiệp trong nước

[Đệt may TNG: Lợi nhuận 10 tháng vượt kế hoạch năm, tăng trưởng 39% so với cùng kỳ năm trước](#)

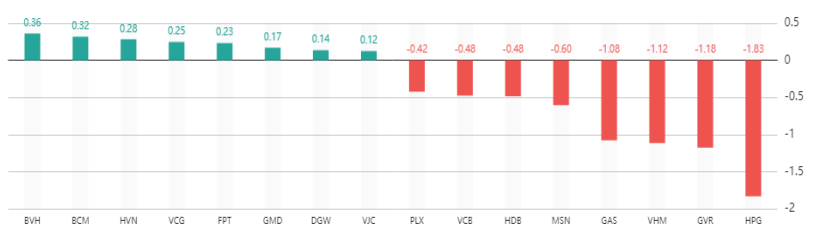
[Camimex Group \(CMX\) tăng mạnh, cô đọng lớn bán ra hơn 2 triệu cổ phiếu](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-12,39	-0,03%
DAX	54,57	0,34%
FTSE100	3,95	0,05%
Nikkei 225	166,83	0,56%
Hang Seng	62,94	0,25%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-31,8	-0,09%
DAX*	37	0,23%
FTSE100*	-3,5	-0,05%
Nikkei 225*	-52,5	-0,18%
Hang Seng*	66	0,26%

* Số liệu của phiên liền trước

Tin kinh tế thế giới

[Trung Quốc 'trả giá đắt' vì mục tiêu 'thịnh vượng chung': Kinh tế trì trệ nhất trong 3 thập kỷ](#)

[Lạm phát nhanh nhất 30 năm, FED đứng trước áp lực tăng tốc taper](#)

[Lợi suất trái phiếu chính phủ tăng, Phố Wall đi ngang](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Thị trường ngày 16/11: Giá dầu diễn biến trái chiều, vàng cao nhất 5 tháng, đồng, quặng sắt và thép cùng giảm](#)

[Tiêu thu cà phê tại Trung Quốc tăng trưởng mạnh hơn 60%](#)

[Giá gas hôm nay 16/11: Giá khí đốt tự tiếp tục tăng do tồn kho Mỹ giảm](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	80,88	0,11%	2,63%	8,08%	66,69%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	82,05	-0,15%	1,87%	4,34%	58,40%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,3288	0,75%	1,58%	4,46%	65,16%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1862,46	-0,08%	3,95%	7,99%	-1,71%	PNJ
Bạc	USD/ounce	25,039	-0,97%	5,33%	17,53%	-4,07%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1257,25	1,04%	3,97%	-3,08%	-4,78%	HKB
Gạo	USD/cwt	14,15	0,25%	8,14%	2,50%	15,60%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	18	-0,06%	0,56%	0,73%	13,92%	
Cao su	JPY/Kg	213,3	0,38%	2,40%	10,01%	-20,65%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	19,74	-1,35%	0,56%	4,22%	27,44%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	222,75	1,39%	6,78%	15,18%	73,68%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	536	-0,76%	-11,55%	-11,62%	-38,61%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	75,8	-0,10%	-2,66%	-16,52%	7,86%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	84,5	0,00%	-8,15%	-21,03%	-46,69%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4374	0,55%	-2,30%	-24,63%	3,65%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2111	-10.50 (-0.69%)	1.527,20	1.517,30	1.529,50	1.514,60	149.679
VN30F2112	-8 (-0.52%)	1.527,00	1.518,00	1.529,00	1.515,60	4.109
VN30F2203	-2.10 (-0.14%)	1.519,00	1.518,50	1.525,90	1.512,00	62
VN30F2206	-6.40 (-0.42%)	1.515,70	1.510,30	1.520,00	1.509,90	88

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PXI	5,81	+0,38/+7,00%	1.511.500
PIT	8,73	+0,57/+6,99%	77.400
TVS	45,95	+3,00/+6,98%	319.300
TNT	15,35	+1,00/+6,97%	2.076.000
TNI	8,14	+0,53/+6,96%	15.994.600

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PME	73,6	-5,50/-6,95%	2.000
AMD	6,56	-0,49/-6,95%	16.419.000
VFG	48,4	-3,60/-6,92%	3.500
HAI	7,31	-0,54/-6,88%	17.083.700
QBS	5,84	-0,43/-6,86%	6.460.400

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DTC	14,6	+3,30/+29,20%	330.300
MCO	9,9	+0,90/+10,00%	174.800
SAF	62,7	+5,70/+10,00%	3.200
THD	249,7	+22,70/+10,00%	815.000
VTH	17,7	+1,60/+9,94%	3.400

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
KVC	6,5	-0,70/-9,72%	3.436.300
VNT	78,3	-8,40/-9,69%	4.200
VLA	22,2	-2,30/-9,39%	100
VE1	7,8	-0,80/-9,30%	62.800
BST	16,6	-1,70/-9,29%	100

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FUEVFNVD	28,2	+0,06/+0,21%	9.363.500
MSN	152,0	-2,00/-1,30%	761.300
KBC	52,0	-1,80/-3,35%	1.793.700
DXG	26,4	-0,60/-2,22%	3.141.300
DGW	125,5	+6,00/+5,02%	355.100

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NLG	63,7	-2,80/-4,21%	-1.624.300
HDB	27,9	-0,95/-3,29%	-2.868.800
VIC	94,8	-0,20/-0,21%	-727.100
STB	28,05	+0,10/+0,36%	-1.905.400
GEX	43	-0,30/-0,69%	-1.242.900

17 - 11 - 2021

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG, VNINDEX RUNG LẮC MẠNH

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	52	16,59	05/08/2020	30,5	20			213,4%	
CTG	32,4	27,5	01/04/2021	50	37,8			17,8%	
ACB	33,15	26,72	01/04/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	28,65	24,6	10/05/2021	40	29			16,5%	
SSI	44,75	38,6	24/05/2021	37	50			15,9%	
TCB	52	51,1	22/07/2021	55,4	48			1,8%	
VPB	36,15	34,75	22/07/2021	70,5	54,8			4,0%	
MBB	28,65	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			1,1%	
MBS	42,5	29,2	22/07/2021	36	25,5			45,5%	
VND	69,5	43,2	22/07/2021	51	37,8			60,9%	
NLG	63,7	40	22/07/2021	50,7	36,5			59,3%	
KBC	52	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			57,1%	
SZC	56,8	39,55	22/07/2021	43	37,5			43,6%	
FMC	53,2	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			50,7%	
ANV	37,1	27	22/07/2021	33,3	24,6			37,4%	
VHC	65	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			60,3%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.